

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 10-3-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Tuyết Sơn;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thân Thị Trang Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thái Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2020/TLST-HS, ngày 18 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định Đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Chàm Sa Í, sinh ngày 10-11-2000 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã Suối D, huyện Tân Ch, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Chăm; tôn giáo: Hồi giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chàm G và bà Thị Mây D1; vợ, con: chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/QĐ-XPVPHC, ngày 08-5-2019 của Trưởng Công an xã Suối D, huyện Tân Ch, tỉnh Tây Ninh xử phạt Chàm Sa Í 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa nộp phạt; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 78/QĐ-XPVPHC, ngày 13-10-2018 của Trưởng Công an xã Suối D, huyện Tân Ch, tỉnh Tây Ninh xử phạt Chàm Sa Í 375.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt ngày 22-10-2018 (được coi là chưa bị xử

phạt vi phạm hành chính); bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26-11-2019, chuyển tạm giam ngày 02-12-2019 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 26-11-2019, Chàm Sa Í mượn xe mô tô biển số 70D1-365.62 của Kíp Ly Gia C1, sinh năm 2002 ngụ tại ấp C, xã Suối D, huyện Tân Ch, tỉnh Tây Ninh, rồi rủ Chàm Ro F, sinh ngày 11-6-2005 cùng ngụ địa chỉ sang Campuchia mua ma túy về sử dụng thì F đồng ý. Í điều khiển xe mô tô theo đường mòn sang vườn cao su thuộc địa phận Campuchia. Tại đây, Í đưa điện thoại cho F liên lạc với người đàn ông Campuchia để mua ma túy. Khoảng 30 phút sau, người đàn ông Campuchia đến bán cho Í một bịch ma túy 600.000 đồng. Í cất giấu bịch ma túy vào trong bóp da để trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô chở F quay về. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi Í chở F về đến khu vực ấp Đông H, xã Tân Đ, huyện Tân Ch, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng tuần tra của Đoàn Biên phòng Cà T bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Chàm Sa Í đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại bản kết luận giám định số 1756/KL-KTHS, ngày 27-11-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín 02 đầu (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,5096 gam.

Vật chứng còn tạm giữ gồm: 1,4092 gam ma túy loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định, được đựng trong bì thư đã được niêm phong có chữ ký của Võ Quốc T1 và trợ lý Giám định viên Lê Nhật N và có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; tiền Việt Nam: 208.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia số imel: 258060/0; 01 (Một) cái bóp da màu vàng hiệu Armani.

Về kê biên tài sản: Chàm Sa Í không có tài sản nên không kê biên.

Tại phiên tòa, bị cáo Chàm Sa Í đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Ch, tỉnh Tây Ninh đã nêu.

Bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSTC ngày 17 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Ch, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Chàm Sa Í về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Ch, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Chàm Sa Í về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c, Khoản 1 Điều 249; điểm s, Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Chàm Sa Í từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù **về tội** “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Chàm Sa Í không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Chàm Sa Í đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Ch, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Ch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 14 giờ 30, ngày 26-11-2019, Chàm Sa Í thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,5096 gam thì bị bắt quả tang tại ấp Đông H, xã Tân Đ, huyện Tân Ch, tỉnh Tây Ninh. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Chàm Sa Í phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây ảnh hưởng

xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Chàm Sa Í đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, bị cáo Chàm Sa Í có nhân thân không tốt, đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, trong đó có 01 lần đã nộp phạt xong. Điều này cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất thấp. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo Chàm Sa Í không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với Chàm Ro F giúp sức cho Chàm Sa Í thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội nghiêm trọng, Cơ quan Cảnh sát điều tra có công văn đề nghị Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã Suối D áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo thẩm quyền là có căn cứ.

[8] Đối với Kíp ly Gia C1 là chủ sở hữu xe mô tô biển số 70D1-365.62 khi cho Chàm Sa Í mượn xe không biết Chàm Sa Í sử dụng làm phương tiện phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ.

[9] Đối với người đàn ông Campuchia bán ma túy cho Chàm Sa Í, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[10.1] 1,4092 gam ma túy loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định, được đựng trong bì thư đã được niêm phong có chữ ký của Võ Quốc T1 và trợ lý Giám định viên Lê Nhật N và có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh là vật Nhà nước cấm và 01 (Một) cái bóp da màu vàng hiệu Armani là vật chứng không còn giá trị sử dụng, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[10.2] Đối với tiền Việt Nam 208.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Chàm Sa Í không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[10.3] Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia số imel: 258060/0 của bị cáo Chàm Sa Í là phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo Chàm Sa Í phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c, Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Chàm Sa Í 02 (hai) năm **tù về tội** “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-11-2019.

2. Về xử lý vật chứng:

2.1 Tịch thu tiêu hủy: 1,4092 (một phẩy, bốn không chín hai) gam ma túy loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định, được đựng trong bì thư đã được niêm phong có chữ ký của Võ Quốc T1 và trợ lý Giám định viên Lê Nhật N và có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và 01 (Một) cái bóp da màu vàng hiệu Armani.

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia số imel: 258060/0.

2.3. Trả lại cho bị cáo Chàm Sa Í 208.000 đồng (hai trăm lẻ tám nghìn đồng).

Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Chàm Sa Í phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06-Công an Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Ch;
- Đội điều tra về TTXH CA huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- Văn phòng CA huyện;
- THA Phạt tù;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS; lưu tập án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Đức Dũng